

Số: 76/2022/QĐST – HNGĐ

A, ngày 25 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2021/TLST – HNGĐ ngày 04/10/2021 giữa:

*** Nguyên đơn: Chị Ngô Thị N - Sinh năm: 1983**

Trú tại: Thôn 04, xã T, huyện A, Nghệ An.

*** Bị đơn: Anh Đinh Văn S – Sinh năm: 1976**

Trú tại: Thôn 04, xã T, huyện A, Nghệ An.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1/ Ngân hàng Chính sách xã hội V – Đ/c: Số 169 L, phường H, quận H, Tp Hà Nội.

2/ Anh Đinh Văn B – Sinh năm: 1962

3/ Anh Đinh Văn C – Sinh năm: 1964

4/ Anh Đinh Văn L – Sinh năm: 1966

5/ Chị Đinh Thị P – Sinh năm: 1969

6/ Anh Đinh Văn T – Sinh năm: 1973

Cùng trú tại: Thôn 4, xã T, huyện A, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 59, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ bản tự khai và giấy thỏa thuận thống nhất phân chia tài sản chung và nghĩa vụ trả nợ của anh Đinh Văn S và chị Ngô Thị N ngày 17/5/2022.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17/5/2022;

Căn cứ biên bản giao nhận biên bản hòa giải thành cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên hòa giải ngày 17/5/2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17/5/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ngô Thị N và anh Đinh Văn S.

II/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị N và anh Đinh Văn S thỏa thuận ly hôn.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung là Đinh Thị Diệu H sinh ngày 28/8/2006 cho chị Ngô Thị N trực tiếp nuôi dưỡng; Giao con chung là Đinh Văn L sinh ngày 28/4/2012 cho anh Đinh Văn S trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Ngô Thị N và anh Đinh Văn S.

(Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở).

3/ Về chia tài sản chung và nghĩa vụ trả nợ:

- Giao cho anh Đinh Văn S sở hữu các tài sản sau: Quyền sử dụng thửa đất số 958, tờ bản đồ số 1 tại thôn 8 (Nay là thôn 4), xã T, huyện A, tỉnh Nghệ An theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BS 265544 ngày 31/12/2013 mang tên Đinh Văn S và Ngô Thị N; 1.832 m² keo trồng năm 2021 trên thửa đất số 958; 1.520 m² keo trồng năm 2021 trên thửa đất của ông Đinh Văn X và bà Nguyễn Thị X; 01 ngôi nhà cấp 4, 01 ngôi nhà bếp và các công trình liên kề nhà xây dựng trên thửa đất số 141, tờ bản đồ số 20 tại thôn 5 (Nay là thôn 4), xã T, huyện A, tỉnh Nghệ An (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A0 525553 ngày 13/4/2011 mang tên Nguyễn Thị X); 01 con trâu đực và 27.000.000 đồng (Tiền anh Đinh Văn S đã bán keo trên thửa đất số 958).

- Giao cho chị Ngô Thị N sở hữu: Số tiền 23.000.000 đồng (Tiền chị Ngô Thị N đã bán 01 con bò mẹ và 01 con bò me).

- Anh Đinh Văn S có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Chính sách xã hội V số tiền là 20.000.000 đồng (Anh Đinh Văn S đã trả ngày 21/5/2022) và có nghĩa vụ giao lại cho chị Ngô Thị N số tiền chênh lệch về tài sản là 40.000.000 đồng (Anh Đinh Văn S và chị Ngô Thị N đã giao - nhận tiền chênh lệch về tài sản ngày 25/5/2022).

Các tài sản khác và các khoản nợ khác chị Ngô Thị N và anh Đinh Văn S đã tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4/ Về án phí: Áp dụng: Khoản 3 điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điểm a, điểm d khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/ 2016/UBTVQH.

- Chị Ngô Thị N thỏa thuận nộp 150.000 đồng án phí ly hôn ((Đã nộp 300.000 đồng ngày 04/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Nghệ An). Trả lại cho chị Ngô Thị N số tiền 150.000 đồng.

- Chị Ngô Thị N và anh Đinh Văn S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với việc phân chia tài sản chung.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- Các đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Lệ Hằng